

Kinh Diệu Pháp Liên Hoa

Đời Diêu Tần Ngài Tam Tạng Pháp Sư Cưu Ma La Thập dịch từ tiếng Phạn sang
Hoa văn,

Hòa Thượng Thích Trí Tịnh Dịch từ Hán văn sang tiếng Việt



Quyển thứ Sáu

[18. Tùy Hỷ Công Đức Phẩm](#)

[19. Pháp Sư Công Đức Phẩm](#)

[20. Thường Bất Khinh Bồ Tát Phẩm](#)

[21. Như Lai Thần Lực Phẩm](#)

[22. Chúc Lụy Phẩm](#)

[23. Dược Vương Bồ Tát Bốn Sự Phẩm](#)

Kinh Diệu Pháp Liên Hoa

Phẩm 'Tùy-Hỷ Công Đức' Thứ Mười Tám

1. Lúc bấy giờ, Ngài Di Lặc Đại Bồ tát bạch Phật rằng: Thế Tôn! Nếu có thiện nam tử, thiện nữ nưn nào nghe kink Pháp hoa này mà tùy hỷ đó, đặng bao nhiêu phước đức ? Liền nói kệ rằng:

Sau khi Phật diệt độ

Có người nghe kinh này

Nếu hay tùy hỷ đó (1)

Lại đặng bao nhiêu phước ?

2. Khi đó Phật bảo ngài Di Lặc Đại Bồ Tát rằng: A Dật Đa! Sau khi Như Lai diệt độ nếu có Tỳ Kheo, tỳ kheo ni, ưu bà tắc, ưu bà di và người trí khác, hoặc lớn, hoặc nhỏ nghe kinh này mà tùy hỷ rồi, từ trong pháp hội ra đến chỗ khác, hoặc tại tăng phường, hoặc chỗ vắng vẻ, hoặc thành ấp, đường xá, xóm làng, ruộng rẫy, đem pháp đúng như chỗ đã nghe mà vì cha mẹ tôn thân, thiện hữu tri thức tùy sức diễn nói. Các người đó nghe rồi tùy hỷ lại đi chuyển dạy người khác nghe rồi cũng tùy hỷ chuyển dạy, xoay vần như thế đến người thứ năm mươi

3. A Dật Đa! Công đức tùy hỷ của thiện nam tử, thiện nữ nhơn thứ năm mươi đó, ta nay nói ông phải lắng nghe.

Nếu có trăm muôn ức vô số thế giới có sáu đường chúng sanh trong bốn loài sanh; noãn sanh, thai sanh, thấp sanh, hoá sanh, hoặc có hình, không hình, có tướng, không tướng, chẳng có tướng, chẳng phải không tướng, không chơn, hai chơn, bốn chơn, nhiều chơn, tất cả trong số chúng sanh như thế, có người cầu phước tùy theo đồ ưa thích của chúng muốn điều cung cấp cho đó. Mỗi mỗi chúng sanh cho các trân bảo tốt: vàng, bạc, lưu ly, xa cừ, mã não, san hô, hổ phách đầy cả Diêm phù đề và voi ngựa, xe cộ, bảy báu làm thành những cung điện lầu gác v.v..

Vị đại thí chủ đó bố thí như thế đủ tám mươi năm rồi mà nghĩ rằng: Ta đã ban cho chúng sanh những đồ ưa thích tùy theo ý muốn, những chúng sanh này đều già suy tuổi quá tám mươi; tóc bạc mặt nhăn gần chết chẳng lâu, ta phải dùng Phật Pháp mà dạy bảo dìu dắt chúng. Liền nhóm chúng sanh đó tuyên bày pháp giáo hóa, chỉ dạy lợi ích vui mừng. Đồng thời đặng đạo Tu đà hoàn, đạo Tư đà hàm, đạo A na hàm, đạo A la Hán dứt hết cả hữu lậu, với những thiện định sâu đều đặng tự tại, đủ tám giải thoát. Ý ông nghĩ sao ? Công đức của đại thí chủ đó đặng có nhiều chăng ?

Ngài Di Lặc bạch Phật rằng: Thế Tôn! Công đức của người đó rất nhiều vô lượng vô biên. Nếu thí vị thí chủ đó chỉ thí tất cả đồ ưa thích cho chúng sanh, công đức đã vô lượng rồi, huống làm cho đều đặng quả A la hán.

Phật bảo ngài Di Lặc: Ta nay rành rẽ nói cùng ông, người đó đem tất cả đồ vui thích thí cho sáu đường chúng sanh trong bốn trăm ức vô số thế giới, lại khiến đặng quả A la hán, công đức của người đó chẳng đặng bằng công đức của người thứ năm mươi kia nghe một bài kệ kinh Pháp Hoa mà tùy hỷ, trăm phần, nghìn phần, muôn ức phần chẳng bằng một phần, nhẫn đến tính, đếm, thí dụ không thể biết được. A Dật Đa! Người thứ năm mươi như thế, xoay vần nghe kinh Pháp Hoa, công đức tùy hỷ còn vô lượng vô biên a tăng kỳ, huống là người tối sơ ở trong hội nghe kinh mà tùy hỷ, phước đó lại hơn vô lượng vô biên a tăng kỳ không thể sánh được.

4. A Dật Đa! Nếu có người vì kinh này mà qua đến tăng phường, hoặc ngồi hoặc đứng, trong chốc lát nghe nhận, nhờ công đức đó chuyển thân sanh ra đặng voi, ngựa, xe cộ, kiệu, cang bằng trân bảo tốt đẹp bậc thượng và ở thiên cung. Nếu có người ngồi trong chỗ giảng pháp, sau lại có người đến bèn khuyên mời ngồi nghe, hoặc chia chỗ cho ngồi, công đức của người đó chuyển thân đặng chỗ ngồi của Đế Thích hoặc chỗ ngồi của Phạm Vương hoặc chỗ ngồi của Chuyển Luân Thánh Vương.

5. A Dật Đa! Nếu lại có người nói với người khác rằng: Có Kinh tên Pháp Hoa nên cùng nhau qua nghe, liền nhận lời bảo nhắn đến nghe trong giây lát, công đức của người đó, chuyển thân đặng với Đà La Ni Bồ tát, sanh chung một chỗ, căn tánh lanh lợi, có trí huệ, trăm nghìn muôn đời, trọn chẳng ngậm cầm, hơi miệng chẳng hôi, lưỡi thường không bệnh, miệng cũng không bệnh, răng chẳng dơ đen, chẳng vàng chẳng thưa, cũng chẳng thiếu rụng, chẳng so le, chẳng sứt gãy, môi chẳng trớt, cũng chẳng rút túm, chẳng thô rít, chẳng ghẻ nứt, cũng chẳng nứt hự, cũng chẳng cong vẹo, cũng dày chẳng lớn, cũng chẳng đen nám, không có các tướng đáng chê. Mũi chẳng xếp gập, cũng chẳng cong gãy, sắc mặt chẳng đen, hăng hẹp dài cũng chẳng hóm gãy, không có tất cả tướng chẳng đáng ư, môi lưỡi răng nướu thảy đều nghiêm tốt, mũi lớn cao thẳng, diện mạo tròn đầy, mày cao mà dài, trán rộng bằng thẳng, tướng người đầy đủ, đời sanh ra thấy Phật, nghe pháp tin nhận lời dạy bảo.

A Dật Đa! Người hãy xem khuyên nơi một người khiến qua nghe pháp mà công đức như thế, huống là một lòng nghe, nói, đọc, tụng, lại ở trong đại chúng vì người phân biệt, đúng như lời dạy mà tu hành. Khi đó, đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

Nếu người trong pháp hội

Đặng nghe kinh điển này

Nhẫn đến một bài kệ

Tùy hỷ vì người nói

Xoay vần lại như thế

Đến người thứ năm mươi

Người rốt sau đặng phước

Nay sẽ phân biệt đó

Như có đại thí chủ

Cung cấp vô lượng chúng

Đầy đủ tám mươi năm

Tùy ý chúng ưa muốn
Thấy chúng: tướng già suy
Tóc bạc và mặt nhăn
Răng thưa, thân khô gầy
Nghĩ kia sắp phải chết
Ta nay phải nên dạy
Cho chúng đặng đạo quả
Liền vì phượng tiện nói
Pháp Niết bàn chơn thật
Đời đều chẳng bền chắc
Như bọt bóng ánh nắng
Các người đều nên phải
Mau sanh lòng nhàm lìa
Các người nghe pháp đó
Đều đặng A La Hán
Đầy đủ sáu thần thông
Ba minh, tám giải thoát
Người năm mươi rớt sau
Nghe một kệ tùy hỷ
Người này phước hơn người kia
Không thể thì dụ đặng
Xoay vần nghe như thế
Phước đó còn vô lượng
Huống là trong pháp hội
Người tùy hỷ ban đầu

Nếu có khuyển một người
Đặt đến nghe Pháp hoa
Rằng: Kinh này rất nhiệm màu
Nghìn muôn kiếp khó gặp
Liên nhận lời qua nghe
Nhấn đến nghe giây lát
Phước báu của người đó
Nay nên phân biệt đó
Đời đời miệng không bệnh
Răng chẳng thừa vàng đen
Môi chẳng dày teo thiếu
Không có tướng đáng chê
Lưỡi chẳng khô đen ngắn
Mũi cao lớn mà ngay
Trán rộng và bằng phẳng
Mặt, mắt đều đoan nghiêm
Được người thấy ưa mến
Hơi miệng không hôi nơ
Mùi thơm bông ưu bát
Thường từ trong miệng ra
Nếu cổ đến Tăng phường
Muốn nghe kinh Pháp Hoa
Giây lát nghe vui mừng
Nay sẽ nói phước đó:
Sau sanh trong trời người

Đặng voi, xe, ngựa tốt
Kiệu, cang bằng trên báu,
Cùng ở cung điện trời.
Nếu trong chỗ giảng pháp
Khuyên người ngồi nghe kinh
Nhơn vì phước đóặng
Tòa Thích, Phạm, Chuyển luân.
Huống là một lòng nghe
Giải nói nghĩa thú kinh
Phước đó chẳng lường đặng.



Kinh Diệu Pháp Liên Hoa

Phẩm 'Pháp-Sư Công Đức' Thứ Mười Chín

1. Lúc bấy giờ, Phật bảo ngài Thường Tinh Tấn đại Bồ Tát rằng: Nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhơn thọ trì kinh Pháp Hoa này, hoặc đọc, hoặc tụng, hoặc giải nói, hoặc biên chép, người đó sẽ đặng tám trăm công đức nơi mắt, một nghìn hai trăm công đức nơi tai, tám trăm công đức nơi mũi, một nghìn hai trăm công đức nơi lưỡi, tám trăm công đức nơi thân, một nghìn hai trăm công đức nơi ý, dùng những công đức này trang nghiêm sáu căn đều được thanh tịnh.

Thiện nam tử và thiện nữ nhơn đó, nhục nhãn thanh tịnh của cha mẹ sanh ra, thấy khắp cõi tam thiên đại thiên, trong ngoài có những núi, rừng, sông, biển, dưới đến địa ngục A tỳ, trên đến cõi trời Hữu đánh, cũng thấy tất cả chúng sanh trong đó và nghiệp nhơn

duyên quả báo chỗ sanh ra thảy đều thấy biết. Khi đó, đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

2. Nếu người ở trong chúng

Dùng tâm không sợ sệt

Nói kinh Pháp Hoa này

Ông nghe công đức đó

Người đó đặng tám trăm

Công đức thù thắng hẳn

Do dùng đây trang nghiêm

Mắt kia rất thanh tịnh.

Mắt thịt cha mẹ sanh

Thấy cả cõi tam thiên

Trong ngoài núi Di Lâu

Núi Tu Di, Thiết Vi

Và các núi rừng khác

Biển lớn nước sông ngòi

Dưới đến ngục A tỳ

Trên đến trời Hữu đảnh

Chúng sanh ở trong đó

Tất cả đều thấy rõ

Dầu chưa đặng thiên nhãn

Sức nhục nhãn như thế

3. Lại nữa, Thường Tinh Tấn! Nếu có người Thiên nam tử, thiện nữ nhơn, thọ trì kinh này, hoặc đọc, hoặc tụng, hoặc biên chép, hoặc giải nói, đặng một nghìn hai trăm nhĩ công đức, dùng tai thanh tịnh đó, nghe khắp cõi tam thiên, dưới đến địa ngục Vô gián, trên đến trời Hữu đảnh, trong ngoài các thứ lời lẽ giọng tiếng: Tiếng voi, tiếng ngựa, tiếng xe,

tiếng trâu, tiếng khóc la, tiếng buồn than, tiếng ốc; tiếng trống, tiếng chuông, tiếng linh, tiếng cườI, tiếng nói, tiếng trai, tiếng gái, tiếng đồng tử, tiếng đồng nữ, tiếng pháp, tiếng phi pháp, tiếng khổ, tiếng vui, tiếng phàm phu, tiếng thánh nhơn, tiếng đáng ưa, tiếng chẳng đáng ưa, tiếng trờI, tiếng rỗng, tiếng dạ xoa, tiếng càn thất bà, tiếng a tu la, tiếng ca lâu la, tiếng khấn na la, tiếng ma hầu na dà, tiếng lửa, tiếng nước, tiếng gió, tiếng địa ngục, tiếng súc sanh, tiếng ngạ quỷ, tiếng Tỳ Kheo, tiếng Tỳ kheo ni, tiếng Thanh văn, tiếng Bích chi Phật, tiếng Bồ tát, tiếng Phật. Nói tóm đó, trong cõi tam thiên đại thiên, tất cả trong ngoài các thứ tiếng, dầu chưa đựng thiên nhĩ của cha mẹ sanh, thầy đều nghe biết, phân biệt các tiếng tằm như thế, mà chẳng hư nhĩ căn. Lúc có, đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

4. Tai cha mẹ sanh ra!

Trong sạch không đục nhơ

Dù tai này thường nghe

Cả tiếng cõi tam thiên

Tiếng voi, ngựa, trâu, xe

Tiếng chung linh loa cổ

Tiếng cầm, sắc, không hầu

Tiếng ống tiêu, ống địch

Tiếng ca hay thanh tịnh

Nghe đó mà chẳng ham.

Tiếng vô số giống người

Nghe đều hiểu rõ đặng

Lại nghe tiếng các trời

Tiếng ca rất nhiệm màu

Và nghe tiếng trai, gái

Tiếng đồng tử, đồng nữ

Trong núi sông hang hiểm

Tiếng ca lắng tần dà

Cộng mạng các chim thảy

Đều nghe tiếng của nó.
Địa ngục các đau đớn
Các thứ tiếng độc khổ
Ngạ quỷ đói khát bức
Tiếng tìm cầu uống ăn
Các hàng a tu la
Ở nơi bên biển lớn
Lúc cùng nhau nói năng
Vang ra tiếng tăm lớn
Như thế người nói pháp
An trụ ở trong đây
Xa nghe các tiếng đó
Mà chẳng hư nhĩ căn.
Trong cõi nước mười phương
Cầm thú kêu hô nhau
Người nói kinh Pháp Hoa
Ở đây đều nghe đó.
Trên các trời Phạm Thiên
Quang âm cùng Biến Tịnh
Nhấn đến trời Hữu đảnh
Tiếng tăm của kia nói
Pháp sư ở nơi đây
Thảy đều lắng nghe đó.
Lại có các Bồ Tát
Đọc tụng nơi kinh pháp

Hoặc vì người khác nói
Soạn tập giải nghĩa kinh
Các tiếng tăm như thế
Thầy đều đặn nghe đó.
Các Phật đấng đại thánh
Giáo hóa hàng chúng sanh
Ở trong các đại hội
Diễn nói pháp nhiệm mầu
Người trì Pháp hoa này
Thầy đều đặn nghe đó.
Cõi tam thiên đại thiên
Các tiếng tăm trong ngoài
Dưới đến ngục A tỳ
Trên đến trời Hữu đánh
Đều nghe tiếng tăm kia
Mà chẳng hư nhĩ căn
Vì tai kia sáng lẹ
Đều hay phân biệt biết
Người trì kinh Pháp Hoa
Dầu chưa đặn thiên nhĩ
Chỉ dùng tai sanh ra
Công đức đã như thế.

5. Lại nữa, Thường Tinh Tấn! Nếu có thiên nam tử, thiện nữ nhơn, thọ trì kinh này, hoặc đọc, hoặc tụng, hoặc giải nói, hoặc biên chép, trọn nên tám trăm tỉ công đức dùng tỷ căn thanh tịnh đó nghe khắp cõi Tam thiên đại thiên, trên dưới trong ngoài các thứ mùi: mùi bông tu mạn na, mùi bông xà đề, mùi bông mật lợi, mùi bông

chiêm bậc, mùi bông ba la la, mùi bông sen trắng, mùi cây có bông, mùi cây có trái, mùi chiên đàn, mùi trầm thủy, mùi đa ma la hạt, mùi đa dà la, đến trăm nghìn thứ hoà lộn, hoặc là bột, hoặc là viên, hoặc là hương xoa, người trì kinh này ở trong đây đều có thể phân biệt. Và lại rõ biết mùi chúng sanh: mùi voi, mùi ngựa, mùi dê, trâu v.v.. mùi trai, mùi gái, mùi đồng nữ và mùi cỏ cây lùm rừng, hoặc gần, hoặc xa, bao nhiêu thứ có ra, thấy đều đặn nghe rõ biết chẳng lầm. Người trì kinh này dầu ở nơi đây cũng nghe mùi trên các cõi trời: mùi cây ba lợi chấ đa la, cây câu bệ đà la, cùng mùi bông mạn đà la, bông đại mạn đà la, bông mạn thù sa, mùi gỗ chiên đàn, trầm thủy các thứ hương bột, mùi các hoa đẹp. Các thứ hương trời như thể hòa hiệp thoảng ra mùi thơm đều nghe biết. Lại nghe mùi nơi thân của các vị trời: mùi của Thích Đề Hoàn Nhon lúc ở trên thăng điện, nằm món dục vui chơi, hoặc mùi lúc ở trên diệu pháp đường vì các vị trời Đạo lợi nói pháp, hoặc mùi lúc dạo chơi trong vườn, cùng mùi nơi thân xác của cá vị trời nam, trời nữ khác, thấy đều xa nghe biết. Xoay vần như thế nhẩn đến trời Phạm thế, trên đến mùi nơi thân các vị trời Hữu đẳng cũng đều nghe biết. Và nghe mùi hương của các vị trời đốt và mùi Thanh văn, mùi Bích chi Phật, mùi Bồ Tát, mùi nơi thân các đức Phật, cũng đều xa nghe biết chỗ ở của đó. Dầu nghe biết hương ấy, nhưng nơi tỷ căn không hư không sai, nếu muốn phân biệt vì người khác nói, ghi nhớ không lầm. Lúc đó, đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

6.

7. Người đó mùi thanh tịnh

Ở trong thế giới này

Hoặc vật thơm hoặc vật hôi

các thứ đều nghe biết.

Tu mạn na xà đề

Đa ma la, chiên đàn

Trầm thủy và mùi quế

Mùi các thứ bông trái

Và biết mùi chúng sanh

Mùi nam tử, nữ nhơn

Người nói pháp ở xa

Nghe mùi biết chỗ nào.

Đại thế chuyển luân vương

Tiểu Chuyển luân và con
Bầy tôi các cung nhưn
Nghe mùi biết chỗ nào.
Trần bửu đeo nơi thân
Cùng tạc báu trong đất
Bửu nữ của luân vương
Nghe hương biết chỗ nào
Mọi người đều nghiêm thân
Y phục và chuỗi ngọc
Các thứ hương xoa thân
Nghe mùi biết thân kia.
Các trời hoặc đi, ngồi
Dạo chơi và thần biến
Người trì Pháp Hoa này
Nghe mùi đều biết đặng.
Các cây bông trái hột
Và mùi thơm dầu tô
Người trì kinh ở đây
Đều biết ở chỗ nào.
Các núi, chỗ sâu hiểm
Cây chiên đàn nở hoa
Chúng sanh ở trong đó
Nghe mùi đều biết đặng.
Núi Thiết vi, biển lớn
Các chúng sanh trong đất

Người trì kinh nghe mùi
Đều biết đó ở đâu
Trai gái A tu la
Và quyến thuộc của chúng
Lúc đánh ca"l, dạo chơi
Nghe hương đều biết đặt.
Đồng trống, chỗ hiểm trở
Sư tử, voi, hùm, sói
Bò rừng, trâu nước thả
Nghe hương biết chỗ ở.
Nếu có người ghen chửa
Chưa rõ trai hay gái
Không phi căn và phi nhơn
Nghe mùi đều biết đặt.
Do vì sức nghe mùi
Biết người mới ghen chửa
Thành tựa hay chẳng thành
An vui đẻ con phước
Do vì sức nghe mùi
Biết tâm niệm trai, gái
Lòng nhiễm dục ngu, hờn
Cũng biết người tu hành
Các phục tòng trong đất
Vàng, bạc, các trân bửu
Đồ đồng chỗ đựng chứa

Nghe mùi đều biết được
Các thứ chuối ngọc báu
Không ai biết giá mấy
Nghe mùi biết mắc rẻ
Chỗ sản xuất ở đâu.
Các thứ hoa trên trời
Mạn đà, Mạn thù sa
Cây Ba-lợi-chất đa
Nghe mùi đều biết được.
Các cung điện trên trời
Thượng, trung, hạ sai khác
Các hoa báu trang nghiêm
Nghe hương đều biết được.
Thăng điện vườn rừng trời
Các nhà diệu pháp đường
Ở trong đó vui chơi
Nghe mùi đều biết được.
Các trời hoặc nghe pháp
Hoặc lúc hưởng ngũ-dục
Lại, qua, đi, ngồi, nằm
Nghe mùi đều biết được.
Thiên nữ mặc y phục
Hoa hương tốt tranh nghiêm
Lúc quanh khắp dạo chơi
Nghe mùi đều biết được.

Lần lựa lên như thế
Nhấn đến trời Phạm thế
Nhập thiền cùng xuất thiền
Nghe mùi đều biết được.
Trời Quang-âm Biển tịnh
Nhấn đến nơi Hữu đánh
Mới sanh và lui chết
Nghe hương đều biết được.
Các hàng Tỳ Kheo chúng
Nơi pháp thường tinh tấn
Hoặc ngồi hoặc kinh hành
Và đọc tụng kinh điển
Hoặc ở dưới rừng cây
Chuyên rỗng mà ngồi thiền
Người trì kinh nghe mùi
Đều biết ở tại đâu.
Bồ-tát chí bền chắc
Ngồi thiền hoặc đọc tụng
Hoặc vì người nói pháp
Nghe mùi đều biết được.
Nơi nơi chỗ Thế Tôn
Được mọi người cung kính
Thương chúng mà nói pháp
Nghe mùi đều biết được.
Chúng sanh ở trước Phật

Nghe kinh đều mừng vui

Đúng pháp mà tu hành

Nghe mùi đều biết đắng.

Dầu chưa đắng vô lậu

Pháp sanh tử của Bồ tát

Mà người trì kinh đây

Trước đặng tướng mũi này

8. Lại nữa Thường Tinh Tấn! Nếu có thiện nam tử cùng thiện nữ nhơn thọ trì kinh này, hoặc đọc, hoặc tụng, hoặc giải nói, hoặc biên chép, đặng một nghìn hai trăm công đức. Những món hoặc tốt, hoặc xấu, hoặc ngon, hoặc dở và các vật đắng chát, ở trên lưỡi của người đó, đều biến thành vị ngon như vị cam lồ trên trời, không món nào là chẳng ngon. Nếu dùng phương tiện đó ở trong đại chúng nói pháp có chỗ diễn ra tiếng sâu mầu có thể vào tâm chúng, đều làm cho vui mừng sướng thích. Lại các vị Thiên tử, Thiên nữ, các trời Thích, Phạm, nghe tiếng tâm thâm diệu này diễn nói ngôn luân thứ đệ, thấy đều đến nghe. Và các hàng long, long nữ, dạ xoa, dạ xoa nữ, càn thất bà, càn thất bà nữ, A tu la, A tu la nữ, ca lâu la, ca lâu la nữ, khẩn na la, khẩn na la nữ, Ma hầu la đà, Ma hầu la đà nữ, vì để nghe pháp mà đều gần gũi cung kính cúng dường. Và Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, ưu bà tắc, ưu bà di, quốc vương, vương tử, quần thần, quyến thuộc, tiểu Chuyển luân vương, đại Chuyển luân vương, bảy báu, nghìn người con cùng quyến thuộc trong ngoài, ngồi cung điện rồng đến nghe pháp. Vì vị Bồ Tát này khéo nói pháp, nên hàng Bà la môn, cư sĩ, nhơn dân trong nước trọn đời theo hầu cúng dường. Lại các Thanh văn, Bích chi Phật, Bồ tát các đức Phật thường ưa thấy người đó, người đó ở chỗ nào, các đức Phật đều xoay về phía đó nói pháp, người đó đều hay thọ trì tất cả Phật pháp. Lại có thể nói ra tiếng pháp sâu mầu. Khi đó, đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

Người đó lưỡi thanh tịnh

Trọn không thọ vị xấu

Người đó ăn uống chi

Đều biến thành cam lộ

Dùng tiếng hay thanh tịnh

Ở trong chúng nói pháp

Đem các nhân duyên dụ
Dẫn dắt lòng chúng sanh
Người nghe đều vui mừng
Bày đồ cúng dường tốt
Các trời, rồng, Dạ xoa
Cùng A tu la thầy
Đều dùng lòng cung kính
Mà đồng đến nghe pháp
Người nói kinh pháp đó
Nếu muốn dùng tiếng màu
Khắp cùng cõi Tam thiên
Tuỳ ý liền được đến
Đại, tiểu Chuyển luân vương
Và nghìn con quyến thuộc
Chắp tay lòng cung kính
Thường đến nghe thọ pháp
Các trời, rồng, Dạ xoa
La sát, Tỳ xá xà
Cũng dùng lòng vui mừng
Thường ưa đến cúng dường
Phạm thiên vương, Ma vương,
Tự tại, đại tự tại
Các húng trời như thế
Thường đến chỗ người đó
Các Phật cùng đệ tử

Nghe người nói tiếng pháp

Thương nhớ giữ gìn cho

Hoặc lúc vì hiện thân.

9. Lại nữa, Thường Tinh Tấn! Nếu có thiện nam tử cùng thiện nữ nhơn thọ trì, hoặc đọc, hoặc tụng, hoặc giải nói, hoặc biên chépđặng tám trăm thân công đức, đặng thân thanh tịnh như lưu ly sạch chúng sanh ưa thấy. Vì thân đó trong sạch nên chúng sanh trong cõi Tam thiên đại thiên, lúc sanh lúc chết, trên dưới, tốt xấu, sanh chỗ lành, chỗ dữ v.v.. đều hiện rõ trong đó. Và núi Thiết vi, núi Đại Thiết vi, núi Di lâu, núi Đại Di lâu ..v.v.. các núi cùng chúng sanh ở trong đó đều hiện rõ trong thân, dưới đến địa ngục A tỳ, trên đến trời Hữu đảnh cảnh vật cùng chúng sanh đều hiện rõ trong thân. Hoặc là Thanh văn, Duyên giác, Bồ Tát cùng chư Phật nói pháp đều hiện sắc tượng ở trong thân. Bấy giờ, Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng.

10. Nếu người trì Pháp Hoa

Thân thể rất thanh tịnh

Như lưu ly sạch kia

Chúng sanh đều ưa thấy

Lại như gương sáng sạch

Đều thấy các sắc tượng

Bồ tát nơi tịnh thân

Thấy cả vật trong đời

Chỉ riêng mình thấy rõ

Người khác không thấy được.

Trong cõi nước Tam thiên

Tất cả các chúng sanh

Trời, người, A tu la

Địa ngục, quỷ, súc sanh

Các sắc tượng như thế

Đều hiện rõ trong thân.

Cung điện của các trời

Nhấn đến trời Hữu đảnh

Núi Thiết vi, Di lâu

Núi Ma ha Di lâu

Các biển nước lớn thảy

Đều hiện ở trong thân

Các Phật cùng Thanh văn

Phật tử Bồ tát thảy

Hoặc riêng, hoặc tại chúng

Nói pháp thảy đều hiện

Dầu chưa đăng diệu thân

Pháp tánh sạch các lậu

Dùng thân thanh tịnh thường

Tất cả hiện trong đó

11. Lại nữa Thường Tinh Tấn! Sau khi Đức Như Lai diệt độ, nếu có người thiện nam tử cùng thiện nữ nhơn thọ trì kinh này, hoặc đọc, hoặc tụng, hoặc giải nói, hoặc biên chép, thời đăng một nghìn hai trăm ý công đức. Dùng ý căn thanh tịnh đó nhấn đến nghe một kệ, một câu, suốt thấu vô lượng, vô biên nghĩa, hiểu nghĩa đó rồi, có thể diễn nói một câu, một kệ đến một tháng, bốn tháng nhấn đến một năm. Các pháp nói ra tùy nghĩa thú kia đều thiết tướng chẳng trái nhau. Nếu nói kinh sách trong đời, lời lẽ trị thế, nghề nghiệp nuôi sống v.v. .. đều thuận chánh pháp. Sáu đường chúng sanh trong cõi Tam thiên đại thiên, lòng nghĩ, tưởng, lòng động tác, lòng hí luận, thảy đều biết đó. Dầu chưa đăng trí huệ vô lậu mà ý căn thanh tịnh như thế người đó có suy nghĩ, tính lường, nói năng những chi thời đều là Phật pháp cả, không có gì là chẳng chơn thiết, cũng là lời trong kinh của các Phật thuở trước nói.

12. Bấy giờ Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

Ý người đó thanh tịnh

Sáng lank không đục nhơ

Dùng ý căn tốt đó

Biết pháp: thượng, trung, hạ

Nhấn đến nghe một kệ
Thông đạt vô lượng nghĩa
Thứ đệ nói đúng pháp
Tháng, bốn tháng, đến năm.
Trong ngoài của cõi này
Hoặc trời rồng và người
Dạ xoa, quỷ, thần quỷ
Kia ở trong sáu đường
Nghĩ tưởng bao nhiêu đều
Phước báo trì Pháp Hoa
Đồng thời thấy đều biết
Vô số Phật mười phương
Trăm phước tướng tranh nghiêm
Vì chúng sanh nói pháp
Đều nghe hay thọ trì
Suy gẫm vô lượng nghĩa
Nói pháp cũng vô lượng
Sau trước chẳng quên lộn
Bởi thọ trì Pháp Hoa
Trọn biết các pháp tướng
Theo nghĩa rõ thứ đệ
Suốt danh tự ngữ ngôn
Như chỗ biết diễn nói
Người đó có nói ra
Là pháp của Phật trước

Vì diễn nói pháp này
Ở trong chúng không sợ
Người trì kinh Pháp Hoa
Ý căn tịnh như thể
Dầu chưa đựng vô lượng
Trước có tướng dường ấy.
Người đó trì kinh này
An trụ bậc hi hữu
Được tất cả chúng sanh
Vui mừng mà mến kính
Hay dùng nghìn muôn ức
Lời lẽ rất hay khéo
Phân biệt mà nói pháp
Bởi trì kinh Pháp Hoa.



Kinh Diệu Pháp Liên Hoa

Phẩm 'Thường Bất Khinh Bồ Tát' Thứ Hai Mươi

1. - Lúc bấy giờ, Phật bảo ngài Đắc Đại Thế đại Bồ Tát rằng: Ông nay nên biết! Nếu có Tỳ Kheo, Tỳ Kheo ni, ưu bà tắc, ưu bà du nào thọ trì kinh Pháp hoa này đựng công đức như trước đã nói, mắt, tai, mũi, lưỡi, thân cùng ý chí thanh tịnh, như có người nói thô ác

mắng nhiếc che bai, mắc tội báo lớn cũng như trước đã nói.

2. - Đắc Đại Thế! Về thuở xưa quá vô lượng vô biên bất khả tư nghị, vô số kiếp, có Phật là Oai Âm Vương Như Lai, Ứng cúng, Chánh biến tri, Minh Hạnh túc, Thiện thế, Thế gian giải, Vô thượng sĩ, Điều ngự trượng phu, Thiên nhơn sư, Phật Thế Tôn. Kiếp đó tên là Ly Suy, nước đó tên là Đại Thành. Đức Oai Âm Vương Phật trong đời đó vì hàng trời, người, a tu la mà nói pháp, vì người cầu Thanh văn mà nói pháp, Tứ Đế, thoát khỏi sanh già, bệnh, chết, rối ráo Niết bàn; vì người cầu Bích chi Phật mà nói pháp mười hai nhơn duyên; vì các Bồ Tát nhơn vô thượng chánh đẳng chánh giác mà nói pháp ba la mật rốt ráo trí huệ của Phật.

Đắc Đại Thế! Đức Oai Âm Vương Phật đó sống lâu bốn mươi vạn ức na do tha hằng hà sa kiếp; chánh pháp trụ ở đời kiếp số như vi trần trong một Diêm Phù Đề; tượng pháp trụ ở đời kiếp số như số vi trần trong bốn châu thiên hạ. Đức Phật đó lợi ích chúng sanh, vậy sau mới diệt độ. Sau khi chánh pháp tượng pháp diệt hết, trong cõi nước đó lại có Phật ra đời, cũng hiệu là Oai Âm Vương Như Lai, Ứng cúng, Chánh biến tri, Minh Hạnh túc, Thiện thế, Thế gian giải, Vô thượng sĩ, Điều ngự trượng phu, Thiên nhơn sư, Phật Thế Tôn, cứ thứ lớp như thế có hai muôn ức đức Phật đều đồng một hiệu.

3. - Đức Oai Âm Vương Như Lai, đầu hết diệt độ rồi, sau lúc chánh pháp đã diệt trong đời tượng pháp những Tỳ kheo tăng thượng mạn có thể lực lớn.

Bấy giờ, có vị Bồ Tát Tỳ kheo tên là Thường Bất Kinh. Đắc Đại Thế! Vì có gì tên là Thường Bất Kinh ? Vì vị Tỳ kheo đó phạm khi ngó thấy hoặc Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, hoặc ưu bà tắc, ưu bà di, thấy đều lễ lạy khen ngợi mà nói rằng: Tôi rất kính quý ngài chẳng dám khinh mạn.

Vì sao ? Vì quý ngài đều tu hành đạo Bồ tát sẽ đặng làm Phật.

Mà vị Tỳ kheo đó chẳng chuyên đọc tụng kinh điển, chỉ đi lễ lạy, nhìn đến xa thấy hàng tứ chúng, cũng cố qua lễ lạy ngợi khen mà nói rằng: "Tôi chẳng dám khinh quý ngài, quý ngài đều sẽ làm Phật." Trong hàng tứ chúng có người lòng bất tịnh sanh giận hờn, buông lời mắng nhiếc rằng: "Ông Vô Trí Tỳ Kheo này từ đâu đến đây tự nói ta chẳng khinh ngài, mà tự thọ ký cho chúng ta sẽ đặng làm Phật, chúng ta chẳng dùng lời thọ ký hư dối như thế."

Trải qua nhiều năm như vậy, thường bị mắng nhiếc chẳng sanh lòng giận hờn, thường nói: "Ngài sẽ làm Phật." Lúc nói lời đó, chúng nhơn hoặc lấy gậy cây ngói đá để đánh ném. Ông liền chạy tránh đứng xa mà vẫn to tiếng xưng rằng: "Ta chẳng dám khinh quý ngài, quý ngài đều sẽ thành Phật." Bởi ông thường nói lời đó, nên hàng tăng thượng mạn Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, ưu bà tắc, ưu bà di gọi ông là Thường Bất Khinh.

4. - Vị Tỳ kheo đó lúc sắp chết, nơi giữa hư không nghe trọn hai mươi nghìn muôn ức bài kệ kinh Pháp Hoa của đức Oai Âm Vương Phật đã nói thuở trước, nghe xong đều có thể thọ trì, liền đặng nhãn căn thanh tịnh, nhĩ, tỷ, thiệt, thân cùng ý căn thanh tịnh như trên.

Đặng sáu căn thanh tịnh đó rồi lại sống thêm hai trăm muôn ức na do tha tuổi, rộng vì người nói kinh Pháp Hoa đó.

Lúc đó hàng tăng thượng mạn Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, khinh tiện vị đó đặt cho tên Bất Kính này, thấy vị đó đặng sức thần thông lớn, đức nhạo thuyết biện sức đại thiện tịch nghe vị đó nói pháp đều tin phục tùy tùng.

Vị Bồ tát đó giáo hoá nghìn muôn chúng khiến trụ trong vô lượng chánh đẳng chánh giác. Sau khi mạng chung đặng hai nghìn ức Phật đều hiệu Nhật Nguyệt Đăng Minh ở trong pháp hội đó nói kinh Pháp Hoa này. Do nhơn duyên đó lại gặp hai nghìn ức Phật đồng hiệu là Vân Tự Tại Đăng Vương, ở trong pháp hội của các đức Phật đó thọ trì, đọc tụng, vì hàng tứ chúng nói kinh điển này, cho nên đặng mắt thanh tịnh thường trên đó, tai mũi lưỡi thân cùng ý các căn thanh tịnh, ở bốn chúng nói pháp lòng không sợ sệt.

Đắc Đại Thế ? Vị Thường Bất Khinh đại Bồ Tát đó cúng dường bao nhiêu đức Phật như thế, cung kính tôn trọng ngợi khen, trồng các cội lành. Lúc sau lại gặp nghìn muôn ức Phật, cũng ở trong pháp hội các đức Phật nói kinh điển này, công đức thành tựu sẽ đặng làm Phật.

5. - Đắc Đại Thế! Ý ông nghĩ sao ? Thường Bất Khinh Bồ Tát thuở đó đâu phải người nào lạ, chính thân ta đó. Nếu ta ở đời trước chẳng thọ trì đọc tụng kinh này, vì người khác giải nói đó, thời chẳng có thể mau đặng vô thượng chánh đẳng chánh giác. Vì ta ở chỗ các đức Phật thuở trước thọ trì đọc tụng kinh này vì người khác nói, nên mau đặng vô thượng chánh đẳng chánh giác.

6. - Đắc Đại Thế! Thuở đó bốn chúng Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, ưu bà tắc, ưu bà di, do lòng giận hờn khinh tiện ta, nên trong hai trăm ức kiếp thường chẳng gặp Phật, chẳng nghe pháp, chẳng thấy Tăng, nghìn kiếp ở địa ngục A tỳ chịu khổ não lớn. Hết tội đó rồi lại gặp Thường Bất Khinh Bồ Tát giáo hoá đạo vô thượng chánh đẳng chánh giác.

Đắc Đại Thế! Ý ông muốn sao ? Bốn chúng thường khinh vị Bồ Tát thuở đó đâu phải ai xa lạ, chính là nay trong hội này bọn ông Bạt Đà Bà La năm trăm vị Bồ Tát, bọn ông Sư Tử Nguyệt năm trăm vị Tỳ kheo, bọn ông Ni Sư Phật năm trăm ưu bà tắc, đều bất thời chuyển ở nơi đạo vô thượng chánh đẳng chánh giác.

Đắc Đại Thế! Phải biết kinh Pháp Hoa này rất có lợi ích cho các vị Bồ tát, có thể làm cho đến nơi đạo vô thượng chánh đẳng chánh giác. Cho nên các vị đại Bồ tát sau khi Phật diệt độ phải thường thọ trì kinh này. Khi đó, đức Phật muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

7. - Thuở quá khứ có Phật

Hiệu là Oai Âm Vương

Sức trí thần vô lượng

Dìu dắt tất cả chúng
Hàng, trời, người, long, thần
Đều chung nhau cúng dường.
Sau khi Phật diệt độ
Lúc pháp muốn dứt hết
Có một vị Bồ Tát
Tên là Thường Bất Kính
Bấy giờ hàng tứ chúng
Chấp mê nơi các pháp
Thường Bất Kính Bồ Tát
Qua đến chỗ của họ
Mà nói với đó rằng:
Ta chẳng dám khinh ngài
Quý ngài tu đạo nghiệp
Đều đăng làm Phật
Những người đó nghe rồi
Khinh chê thêm mắng nhiếc
Thường Bất Kính Bồ Tát
Đều hay nhấ³ thọ đó
Tội Bồ tát hết rồi.
Đến lúc gần mạng chung
Đặng nghe kinh pháp này
Sáu căn đều thanh tịnh
Vì Sức thần thông vậy
Sống lâu thêm nhiều tuổi

Lại vì các hạng người
Rộng nói kinh pháp này
Các chúng chấp nơi pháp
Đều nhờ Bồ tát đó
Giáo hóa đặng thành tựu
Khiến trụ nơi Phật đạo
Thường Bất Kinh mạng chung
Gặp vô số đức Phật
Vì nói kinh này vậy
Đặng vô lượng phước đức
Lần lần đủ công đức
Mau chứng thành Phật đạo
Thuở đó Thường Bất Kinh
Thời chính là thân ta
Bốn bộ chúng khi ấy
Những người chấp nơi pháp
Nghe Thường Bất Kinh nói:
Ngài sẽ đặng làm Phật
Do nhờ nhơn duyên đó
Mà gặp vô số Phật
Chính trong pháp hội này
Năm trăm chúng Bồ tát
Và cùng bốn bộ chúng
Thanh tín nam nữ thầy
Nay ở nơi trước ta

Nghe nói kinh Pháp Hoa đó
Ta ở trong đời trước
Khuyên những hạng người đó
Nghe thọ kinh Pháp Hoa
Là pháp bậc thứ nhứt
Mở bày dạy cho người
Khiến trụ nơi Niết bàn
Đời đời thọ trì luôn
Những kinh điển như thế
Trải ức ức muôn kiếp
Cho đến bất khả nghĩ
Lâu lắm mới nghe đặng
Kinh Diệu Pháp Hoa này
Trải ức ức muôn kiếp
Cho đến bất khả nghĩ
Các đức Phật Thế Tôn
Lâu mới nói kinh này
Cho nên người tu hành
Sau khi Phật diệt độ
Nghe kinh pháp như thế
Chớ sanh lòng nghi hoặc
Nên phải chuyên một lòng
Rộng nói kinh điển này
Đời đời gặp đặng Phật
Mau chứng thành Phật đạo.





Kinh Diệu Pháp Liên Hoa

Phẩm 'Như Lai Thân-Lực' Thứ Hai Mươi Một

1. - Lúc bấy giờ, các vị đại Bồ tát như số vi trần trong nghìn thế giới từ dưới đất vọt lên đó, đều ở trước đức Phật một lòng chấp tay, chiêm ngưỡng dung nhan của Phật mà bạch cùng Phật rằng: Thế Tôn sau khi diệt độ, ở nơi cõi nước của đức Thế Tôn phân thân diệt độ, chúng con sẽ rộng nói kinh này. Vì sao ? Chúng con cũng tự muốn đăng pháp lớn thanh tịnh này để thọ trì, đọc tụng, giải nói, biên chép mà cúng dường đó.

2. - Lúc đó, Thế Tôn ở trước ngài Văn Thù Sư Lợi v.v.. vô lượng trăm nghìn muôn ức vị đại Bồ tát cự trụ ở cõi Ta bà và các Tỳ Kheo, Tỳ kheo ni, ưu bà tắc, ưu bà di, Trời, Rồng, Dạ xoa, Càn thất bà, A tu la, Khẩn na la, Ma hầu la đà, nhơn, phi nhơn v.v.. trước tất cả chúng, hiện sức thần thông lớn: bày tướng lưới rộng dài lên đến trời Phạm thế, tất cả lỗ chơn lông phóng ra vô lượng vô số tia sáng đủ màu sắc, thảy đều khắp soi cả cõi nước trong mười phương. Các đức Phật ngồi trên tòa sư tử dưới cây báu cũng lại như thế: bày tướng lưới rộng dài phóng vô lượng tia sáng.

Lúc đức Thích Ca Mâu Ni Phật và các đức Phật dưới cây báu hiện sức thần thông mãn trăm nghìn năm như vậy sau mới hườn nhiếp tướng lưới, đồng thời tăng hắng cùng chung khảy móng tay, hai tiếng vang đó khắp đến cõi nước của các đức Phật trong mười phương, đất đều sáu diệu vang động, chúng sanh trong đó: Trời, Rồng, Dạ xoa, Càn thất bà, A tu la, Khẩn na la, Ma hầu la đà, nhơn, phi nhơn v.v.. nhờ sức thần của Phật đều thấy trong cõi ta bà này vô lượng vô biên trăm nghìn muôn ức các đức Phật ngồi trên tòa sư tử dưới những cây báu và thấy đức Thích Ca Mâu Ni Phật cùng đức Đa Bảo Như Lai, ngồi trên tòa sư tử trong tháp báu.

3. - Lại thấy vô lượng vô biên trăm nghìn muôn ức vị đại Bồ tát và hàng trăm nghìn muôn ức đại Bồ tát và hàng tứ chúng cung kính vây quanh đức Thích Ca Mâu Ni Phật, đã thấy thế rồi đều rất vui mừng đăng chưa từng có.

Tức thời hàng chư thiên ở giữa hư không lớn tiếng xưng rằng: "Khởi đây vô lượng vô biên trăm nghìn muôn ức vô số thế giới có nước tên Ta bà trong đó có Phật hiệu Thích Ca

Mâu Ni hiện nay vì các đại Bồ tát nói kinh đại thừa tên 'Diệu Pháp Liên Hoa' giáo hoá Bồ tát pháp Phật sở hộ niệm, các ông phải thâm tâm tùy hỷ, cũng nên lễ bái cúng dường đức Thích Ca Mâu Ni Phật."

Các chúng sanh đó nghe tiếng nói giữa hư không rồi, chấp tay xoay về cõi Ta bà nói thế này: "Nam Mô Thích Ca Mâu Ni Phật, Nam Mô Thích Ca Mâu Ni Phật." Dùng các món các món, hoa, hương chuỗi, ngọc, phan, lông và các đồ trang nghiêm nơi thân, những vật tốt bằng trân báu, đều đồng với rải vào cõi Ta bà.

Các vật rải đó từ mười phương đến thí như mây nhóm, biến thành màn báu trùm khắp trên đức Phật ở trong đây. Bấy giờ mười phương cõi nước thông đạt không ngại như một cõi Phật.

4. - Khi đó, Phật bảo đại chúng bậc thượng hạnh Bồ tát thảy: Thần lực của các đức Phật vô lượng vô biên bất khả tư nghì như thế; nếu ta dùng thần lực đó trong vô lượng vô biên trăm nghìn muôn ức vô số kiếp, vì để chúc lụy mà nói công đức của kinh này vẫn chẳng hết được. Tóm lại đó, tất cả pháp của Như lai có, tất cả thần lực tự tại của Như Lai, tất cả tạng bí yếu của Như Lai, tất cả việc rất sâu của Như Lai đều tuyên bài rõ nói trong kinh này, cho nên các ông sau khi Như Lai diệt độ, phải một lòng thọ trì, đọc tụng giải nói, biên chép, đúng như lời nói mà tu hành. Cõi nước chỗ nào nếu có người thọ trì, đọc tụng, giải nói, biên chép, đúng như lời tu hành, hoặc là chỗ có quyển kinh, hoặc trong vườn, hoặc trong rừng, hoặc trong nhà bạch y, hoặc ở điện trường, hoặc núi hang đồng trống, trong đó đều nên dựng tháp cúng dường. Vì sao? Phải biết chỗ đó, chính là đạo tràng, các đức Phật ở đây mà đặng vô thượng chánh đẳng chánh giác, các đức Phật ở đây mà chuyển pháp luân, các đức Phật ở đây mà nhập niết bàn. Lúc đó đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

5. - Các Phật, đáng cứu thế

Trụ trong thần thông lớn

Vì vui đẹp chúng sanh

Hiện vô lượng thần lực:

Tướng lưới đến Phạm Thiên

Thần phóng vô số quang

Vì người cầu Phật đạo

Hiện việc ít có này

Tiếng tăng hăng của Phật

Cùng tiếng khải móng tay

Khắp vang mười phương cõi

Đất đều sáu món động

Sau khi Phật diệt độ

Người trì được kinh này

Các Phật đều vui mừng

Hiện vô lượng thần lực

Vì chúc lụy kinh này

Khen ngợi người thọ trì

Ở trong vô lượng kiếp

Vẫn còn chẳng hết được

Công đức của người đó

Vô biên vô cùng tận

Như mười phương hư không

Chẳng thể đếm ngằn mé

Người trì được kinh này

Thời là đã thấy ta

Cũng thấy Phật Đa Bảo

Và các Phật phân thân

Lại thấy ta ngày nay

Giáo hóa các Bồ tát

Người trì được kinh này

Khiến ta và phân thân

Phật đa bảo diệt độ

Tất cả đều vui mừng

Mười phương Phật hiện tại

Cùng quá khứ vị lai
Cũng thấy cũng cúng dường
Cũng khiến đặng vui mừng
Các Phật ngồi đạo tràng
Pháp bí yếu đã đặng
Người trì được kinh này
Chẳng lâu cũng sẽ đặng
Người trì được kinh này
Nơi nghĩa của các pháp
Danh tự và lời lẽ
Ưa nói không cùng tận
Như gió trong hư không
Tất cả không chướng ngại
Sau khi Như Lai diệt
Biết kinh của Phật nói
Nhơn duyên và thứ đệ
Theo nghĩa nói như thật
Như ánh sáng nhật nguyệt
Hay trừ các tối tăm
Người đó đi trong đời
Hay dứt tối chúng sanh
Dỗ vô lượng Bồ tát
Rốt ráo trụ nhứt thừa
Cho nên người có trí
Nghe công đức lợi này

Sau khi ta diệt độ

Nên thọ trì kinh này

Người đó ở Phật đạo

Quyết định không định có nghi.



Kinh Diệu Pháp Liên Hoa

Phẩm 'Chúc Lụy' Thứ Hai Mươi Hai

1. - Lúc bấy giờ, đức Thích Ca Mâu Ni Phật từ nơi pháp tòa đứng dậy, hiện sức thần thông lớn: dùng tay mặt xoa đánh của vô lượng Bồ tát mà nói rằng: "Ta ở trong vô lượng trăm nghìn muôn ức vô số kiếp tu tập pháp vô thượng chánh đẳng chánh giác khó đặng này, nay đem phó chúc cho các ông, các ông nên phải một lòng lưu bố pháp này làm cho thêm nhiều rộng.

Phật ba phen xoa đánh các đại Bồ tát như thế mà nói rằng: Ta ở trong vô lượng trong trăm nghìn muôn ức vô số kiếp tu tập pháp vô thượng chánh đẳng chánh giác khó đặng này, nay đem phó chúc cho các ông; các ông phải thọ trì, đọc tụng rộng tuyên nói pháp này cho tất cả chúng sanh đều được nghe biết".

Vì sao ? Đức Như Lai có lòng từ bi lớn, không có tánh bỏn xẻn, cũng không sợ sệt, có thể cho chúng sanh trí huệ của Phật, trí huệ của Như Lai, trí huệ tự nhiên. Như Lai là đại thí chủ. Như Lai là đại thí chủ tất cả chúng sanh các ông cũng nên thọ học pháp của Như Lai, chớ sanh lòng bỏn xẻn. Ở đời vị lai nếu có người thiện nam tử, thiện nữ nhơn nào tin trí huệ của Như Lai, thời các ông phải vì đó diễn nói kinh Diệu Pháp Liên Hoa này khiến đều đặng nghe biết, vì muốn cho người đó đặng trí huệ của Phật vậy.

Nếu có chúng sanh nào chẳng tin nhận thời phải ở trong pháp sâu khác của Như Lai chỉ dạy cho được lợi ích vui mừng, các ông nếu được như thế thời là đã báo được ơn của các đức Phật.

2. - Lúc đó, các vị đại Bồ tát nghe Phật nói thế rồi, đều rất vui mừng khắp đầy nơi thân càng thêm cung kính, nghiêng mình cúi đầu chấp tay hướng Phật, đồng lên tiếng bạch rằng: "Như lời Thế Tôn dạy, chúng con sẽ vững làm đầy đủ, kính xin Thế-Tôn chớ có lo".

Các chúng đại Bồ-tát ba phen như thế, đều lên tiếng bạch rằng: "Như lời Thế-Tôn dạy, chúng con sẽ vững làm đầy đủ, kính xin đức Thế-Tôn chớ có lo".

Khi đó đức Thích Ca Mâu Ni Phật khiến các đức Phật phân thân ở mười phương đến, đều trở về bốn độ mà nói rằng: "Các Phật đều về yên chỗ, tháp của Phật Đa Bảo được hoàn như cũ.

3. - Phật nói lời đó rồi, vô lượng các đức Phật phân thân ở mười phương ngồi trên tòa sư tử dưới cây báu, và Phật Đa Bảo, cùng vô biên vô số đại chúng Bồ tát, bậc thượng hạnh thầy, ngài Xá Lợi Phất v.v.. bốn chúng hàng Thanh Văn và tất cả trong đời: Trời, người, A tu la v.v.., nghe Phật nói rồi đều rất vui mừng.



Kinh Diệu Pháp Liên Hoa

Phẩm 'Dược Vương Bồ Tát Bốn Sự' Thứ Hai Mười Ba

1. - Lúc bấy giờ, ngài Tú Vương Hoa Bồ tát bạch Phật rằng: "Thế Tôn! Ngài Dược Vương Bồ tát dạo đi nơi cõi Ta Bà như thế nào ? Thế Tôn! Ngài Dược Vương Bồ đó, có bao nhiêu nghìn muôn ức na do tha hạnh khổ khó làm? Hay thay Thế Tôn! Nguyên giải, nói cho một ít, các hành Trời, Rồng, Thần, Dạ Xoa, Càn thất bà, A tu La, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la đà, nhơn, cùng phi nhơn v.v., và các vị Bồ tát ở các nước khác đến cùng chúng Thanh văn đây nghe đều vui mừng".

2. - Lúc đó, Phật bảo ngài Tú Vương Hoa Bồ Tát: "Về thuở quá khứ vô lượng hằng hà sa kiếp trước, có Phật hiệu Nhứt Nguyệt Tịnh Minh Đức Như Lai, Ứng cúng, Chánh biến tri, Minh Hạnh túc, Thiện thế, Thế gian giải, Vô thượng sĩ, Điều ngự trượng phu, Thiên nhơn

sư, Phật Thế Tôn.

Phật đó có tám mươi ức đại Bồ Tát, bảy mươi hai hằng hà sa chúng đại Thanh văn. Phật sống lâu bốn muôn hai nghìn kiếp, Bồ tát sống lâu cũng bằng Phật. Nước đó không có người nữ, địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, a tu la v.v...và với các khổ nạn. Đất bằng như bàn tay, chất lưu ly làm thành, cây báu trang nghiêm, màn báu trùm lên, thông các phan báu đẹp, bình báu lò hương, khắp cùng cả nước, bảy món báu làm đài, một cây có một đài, cây đó cách đài đều một lần tên. Các cây báu đó đều có Bồ tát, Thanh văn ngồi ở dưới. Trên các đài báu đều có trăm ức chư thiên trời kỹ nhạc trời, ca khen đức Phật để làm việc cúng dường.

3. - Bấy giờ, đức Phật đó vì ngài Nhứt Thiết Chúng Sanh Hỷ Kiến Bồ tát, cùng chúng Bồ tát và chúng Thanh văn nói kinh Pháp Hoa.

Ngài Nhứt Thiết Chúng Sanh Hỷ Kiến Bồ tát đó ưa tu tập khổ hạnh, ở trong pháp hội, của đức Nhứt Nguyệt Tịnh Minh Đức Phật, tinh tấn kinh hành, một lòng cầu thành Phật, mãn một muôn hai nghìn năm đăng hiện nhứt thiết sắc thân tam muội. Đăng tam muội đó rồi lòng rất vui mừng, liền nghĩ rằng: "Ta đăng 'hiện nhứt thiết sắc thân tam muội' này đều là do sức đăng nghe kinh Pháp Hoa, ta nay nên cúng dường Nhứt Nguyệt Tịnh Minh Đức Phật và kinh Pháp Hoa".

Tức thời nhập tam muội đó, ở giữa hư không rưới hoa mạn đà la, hoa ma ha mạn đà la, cùng bột kiên hắc chiên đàn đầy trong hư không như mây mà rưới xuống. Lại rưới hương hải thủ ngạn chiên đàn, sáu thù hương này giá trị cõi Ta bà để cúng dường Phật.

Cúng dường như thế đó rồi, từ tam muội dậy mà tự nghĩ rằng: "Ta dầu dùng thần lực cúng dường nơi Phật, chẳng bằng dùng thân cúng dường". Liền uống các chất thơm; chiên đàn, huân lục, đầu lâu bà, tất lực ca, trầm thủy giao hương; lại uống dầu thơm các thứ bông chiên bạc v.v.. mãn một nghìn hai trăm năm, rồi lấy dầu thơm xoa thân, ở trước đức Nhứt Nguyệt Tịnh Minh Đức Phật dùng y báu cõi trời mà tự quấn thân, rưới các thứ dầu thơm, dùng sức nguyện thần thông mà tự đốt thân.

Ánh sáng khắp soi cả tám mươi ức hằng hà sa thế giới, các đức Phật trong đó đồng thời khen rằng: "Hay thay! Hay thay! Thiện nam tử! Đó là chơn thiết tinh tấn gọi là chơn pháp cúng dường Như Lai Nếu dùng hoa hương chuỗi ngọc, hương đốt, hương bột, hương xoa, phan, lọng, bằng lụa cõi trời và hương hải thủ ngạn chiên đàn, dùng các món vật cúng dường như thế đều chẳng bằng được.

Giả sử quốc thành thê tử bố thí cũng chẳng bằng. Thiện nam tử! Đó gọi là món thí thứ nhứt, ở trong các món thí rất tôn rất thượng, bởi dùng pháp cúng dường các đức Như Lai vậy, các đức Phật nói lời đó rồi yên lặng. Thân của Bồ tát lửa cháy một nghìn hai trăm năm, qua sau lúc đó thân Bồ tát mới hết.

4. - Ngài Nhứt Thiết Chúng Sanh Hỷ Kiến Bồ tát, làm việc pháp cúng dường như thế xong, sau khi mạng chung, lại sanh trong nước của Nhứt Nguyệt Tịnh Minh Đức Phật, ở nơi nhà

vua Tịch Đức bỗng nhiên ngồi xếp bằng hoá sanh ra, liền vì vua cha mà nói kệ rằng:

Đại vương nay nên biết!

Tôi kinh hành chốn kia

Tức thời đặng nhứt thiết

Hiện chư thân tam muội

Siêng tu rất tinh thân

Bỏ thân thể đáng yêu

Cúng dường đức Thế Tôn

Để cầu huệ vô thượng.

Nói kệ đó rồi thưa vua cha rằng: "Đức Nhứt Nguyệt Tịnh Minh Đức Phật nay vẫn hiện còn, tôi trước cúng dường Phật xong, đặng 'giải nhứt thiết chúng sanh nhữ ngôn đà a ni' lại nghe kinh Pháp Hoa này tám trăm nghìn muôn ức na do tha, chân ca la, tần bà la, a súc bà, các bài kệ. Đại Vương! Tôi nay lại nên cúng dường đức Phật đó. Thưa xong, liền ngồi đài bảy báu, bay lên hư không, cao bằng bảy cây đa la, qua đến chỗ Phật đầu quay mặt lạy chun, chấp tay nói kệ khen rằng:

Dung nhan rất đẹp lạ

Ánh sáng soi mười phương

Con vừa từng cúng dường

Nay lại về thân thấy .

5. - Lúc đó ngài Nhứt Thiết Chúng Sanh Hỷ Kiến Bồ tát nói kệ rằng: "Thế Tôn! Đức Thế Tôn vẫn còn ở đời ư?".

Bấy giờ, đức Đức Nhứt Nguyệt Tịnh Minh Đức Phật bảo ngài Nhứt Thiết Chúng Sanh Hỷ Kiến Bồ tát rằng: "Thiện nam tử! Giờ ta nhập Niết bàn đã đến, giờ diệt tận đã đến, ông nên sắp đặt giường tòa. Ta trong đêm nay sẽ nhập Niết bàn".

Phật lại bảo ngài Nhứt Thiết Chúng Sanh Hỷ Kiến Bồ tát rằng: "Thiện nam tử! Ta đem Phật pháp giao phó cho ông, và các Bồ tát đại đệ tử cùng pháp vô thượng chánh đẳng chánh giác, cũng đem cõi thất bảo tam thiên đại thiên, các cây báu đài báu và hàng chư thiên cung cấp hầu hạ đều giao phó cho ông.

Sau khi ta diệt độ có bao nhiêu xá lợi cũng phó chúc cho ông, nên làm cho lưu bố rộng bày các việc cúng dường, nên xây bao nhiêu nghìn tháp".

Đức Nhứt Nguyệt Tịnh Minh Đức Phật bảo ngài Nhứt Thiết Chúng Sanh Hỷ Kiến Bồ tát như thế rồi, vào khoảng cuối đêm nhập Niết bàn.

6. - Lúc đó, ngài Nhứt Thiết Chúng Sanh Hỷ Kiến Bồ tát thấy Phật diệt độ buồn cảm sầu khổ, luyến mộ nơi Phật, liền dùng hải thủ ngạn chiêm đàn làm giàn để cúng dường thân Phật mà thiêu đó.

Sau khi lửa tắt, thân lấy xá lợi dựng trong tám muôn bốn nghìn bình báu, để xây tám muôn bốn nghìn tháp, cao ba thế giới, chưng dọn trang nghiêm thông các phan lọng treo các linh báu.

Bấy giờ ngài Nhứt Thiết Chúng Sanh Hỷ Kiến Bồ tát lại tự nghĩ rằng: "Ta dầu làm việc cúng dường đó lòng còn chưa đủ, ta nay lại nên cúng dường xá lợi". Liền nói với các Bồ tát đại đệ tử và trời, rồng, dạ xoa v.v..., tất cả đại chúng rằng: "Các ông phải một lòng ghi nhớ, tôi nay cúng dường xá lợi của đức Nhứt Nguyệt Tịnh Minh Đức Phật". Nói xong liền ở trước tám muôn bốn nghìn tháp đốt cánh tay trăm phước trang nghiêm, mãi bảy muôn hai nghìn năm để cúng dường. Khiến vô số chúng cầu Thanh Văn, vô lượng vô số người phát tâm vô lượng chánh đẳng chánh giác, đều làm cho trụ trong "Hiện nhứt-thiết-sắc-thân tam muội".

Lúc đó, các Bồ tát, trời, người, A tu la v.v., thấy ngài không có tay bèn sầu khổ buồn thương mà nói rằng: "Ngài Nhứt Thiết Chúng Sanh Hỷ Kiến Bồ tát này là thầy chúng ta, giáo hoá chúng ta, mà nay đốt tay, thân chẳng đầy đủ. Lúc ấy, Ngài Nhứt Thiết Chúng Sanh Hỷ Kiến Bồ tát ở trong đại chúng lập lời thề rằng: "Tôi bỏ hai tay ắt sẽ đặng thân sắc vàng của Phật, nếu thiệt không dối, thời khiến hai tay tôi hoàn phục, như cũ". Nói lời thề xong hai tay tự nhiên hoàn phục, đó là do phước đức trí huệ thuần hậu của Bồ tát cảm nên.

Đương lúc đó cõi tam thiên đại thiên thế giới sáu diệu vang động, trời rưới hòa báu, tất cả người, trời đặng việc chưa từng có.

7. - Đức Phật bảo ngài Tú Vương Hoa Bồ tát: "Ý ông nghĩ sao ? Nhứt Thiết Chúng Sanh Hỷ Kiến Bồ tát đâu phải người nào lạ, chính là Dược Vương Bồ tát đó. Ông ấy bỏ thân bố thí số nhiều vô lượng trăm nghìn muôn ức na do tha như thế. Tú Vương Hoa! Nếu người phát tâm muốn đặng đạo vô thượng chánh đẳng chánh giác, có thể đốt một ngón tay nhả đến một ngón chơn để cúng dường pháp của Phật, hơn đem quốc thành, thê tử và cõi tam đại tam thiên: núi, rừng, sông, ao, các vật trân báu mà cúng dường.

Nếu lại có người đem bảy báu đầy cả cõi tam đại tam thiên cúng dường nơi Phật, cùng đại Bồ tát, Duyên giác và A la hán, công đức của người đó đặng, chẳng bằng người thọ trì kinh Pháp Hoa này nhả đến một bài kệ bốn câu, phước của người này rất nhiều .

8. - Tú Vương Hoa! Thí dụ trong các dòng nước: sông, ngòi, kinh, rạch, thời biển là lớn nhất; kinh Pháp Hoa này cũng như thế, ở trong các kinh của đức Như Lai nói rất là sâu lớn.

Lại như trong các núi non: thổ sơn, hắc sơn, núi tiểu Thiết vi, núi đại Thiết vi cùng núi báu thời núi Diệu-cao bực nhứt, kinh Pháp Hoa này cũng như thế, ở trong các kinh rất lớn là bực thượng.

Lại như trong các ngôi sao, mặt trăng là bực nhất, kinh Pháp Hoa này cũng như thế, ở trong nghìn muôn ức các kinh pháp là sáng.

Lại như mặt trời hay trừ các chỗ tối tăm, kinh Pháp Hoa này cũng như thế, hay phá tất cả sự tối bất tiện.

Lại như trong các vua nhỏ, vua Chuyển Luân Thánh Vương rất là bực nhất, kinh Pháp Hoa này cũng như thế, ở trong các kinh là bực tôn kính hơn cả.

Lại như Đế Thích là vua trong ba mươi cõi trời, kinh Pháp Hoa này cũng như thế, là vua trong các kinh. Lại như trời Đại Phạm Thiên Vương là cha tất cả chúng sanh, kinh Pháp Hoa này cũng như thế, là cha tất cả hiền thánh: bực hữu học, vô học cùng hàng pháp lòn Bồ đề.

Lại như trong tất cả các phẩm phụ thời bực Dự lưu, Nhứt lai, Bất lai, Vô sanh, Duyên giác, là bực nhứt, kinh Pháp Hoa này cũng như thế, tất cả Như Lai nói, hoặc Bồ tát, hoặc Thanh Văn nói trong các kinh pháp là bực nhứt hơn cả, có người thọ trì được kinh điển này cũng lại như thế, ở trong tất cả chúng sanh cũng là bực nhứt.

Trong tất cả Thanh Văn cùng Duyên giác, Bồ tát là bực nhất, kinh này cũng lại như thế, trong tất cả các kinh pháp là bực nhất.

Như Phật là vua của các pháp, kinh này cũng như thế, là vua của các kinh.

9. - Tú Vương Hoa! Kinh này có thể cứu tất cả chúng sanh, kinh này có thể làm cho tất cả chúng sanh xa rời các khổ não, kinh này có thể lợi ích cho tất cả chúng sanh, đầy mãn chỗ mong cầu của chúng, như ao nước trong mát có thể đầy đủ cho những người khát nước, như kẻ lạnh được lửa, như kẻ trần truồng được y phục, như người buôn được chủ, như con gặp mẹ, như qua sông gặp ghe, như người bệnh gặp thầy thuốc, như tối được đèn, như nghèo được của báu, như dân gặp vua, như khách buôn được biển, như được trừ tối. Kinh Pháp Hoa này có thể làm cho chúng sanh xa rời tất cả khổ, tất cả bệnh tật đau đớn, có thể mở sự trần trối của tất cả sanh tử.

Nếu người nghe được kinh Pháp Hoa này, hoặc chép hoặc bảo người chép, được công đức, dùng trí huệ của Phật tính lượng nhiều ít chẳng thể được ngăn mé đó. Nếu chép kinh sách này, dùng hoa, hương, chuỗi ngọc, hương đốt, hương bột, hương xoa, phan, lọng, y phục, các thứ đèn: đèn nến, đèn dầu, các thứ đèn dầu thơm: đèn dầu chiêm bặc, đèn dầu tu mạn na, đèn dầu ba la la, đèn dầu bà lợi sư ca, đèn dầu na bà ma lợi đem cúng dường, được công đức cũng là vô lượng.

10. - Tú Vương Hoa! Nếu có người nghe phẩm "Dược Vương Bồ Tát Bốn Sự" này cũng

đặng vô lượng vô biên công đức.

Nếu có người nữ nghe phẩm "Dược Vương Bồ Tát Bốn Sự" này mà có thể thọ trì, thời sau khi dứt báo thân đàn bà đó không còn thọ lại nữa.

Sau khi Như Lai diệt độ, năm trăm năm sau, nếu có người nữ nghe kinh điển này, đúng như lời mà tu hành, thời khi ở đây chết liền qua cõi An Lạc, chỗ trụ xứ của đức A Di Đà Phật, mà sanh trên tòa báu trong hoa sen.

Chẳng còn bị lòng tham dục làm khổ, cũng lại chẳng bị lòng giận dữ, ngu si làm khổ, cũng lại chẳng bị lòng kiêu mạn ganh ghét các tánh như làm khổ, đặng thần thông vô sanh pháp nhẫn của Bồ tát, đặng pháp nhẫn đó thời nhẫn căn thanh tịnh. Do nhẫn căn thanh tịnh đó thấy bảy trăm muôn hai nghìn ức na do tha hằng hà sa các đức Phật Như Lai.

Bấy giờ, các đức Phật đồng nói khen rằng: "Hay thay! Hay thay! Thiện nam tử! Ông có thể ở trong pháp hội của đức Thích Ca Mâu Ni Phật mà thọ trì, đọc tụng, suy gẫm kinh này vì người khác nói, ông đặng công đức vô lượng vô biên, lửa chẳng đốt đặng, nước chẳng trôi đặng, công đức của ông, nghìn Phật nói chung cũng chẳng thể hết đặng. Ông nay có thể phá giấc ma, hoại quân sanh tử, các oán địch khác thảy đều trừ diệt. Thiện nam tử! Trăm nghìn các đức Phật dụng sức thần thông đồng chung thủ hộ ông, tất cả trời người trong đời không ai bằng ông. Chỉ trừ các đức Như Lai, bao nhiêu thiên định trí huệ của các Thanh Văn, Duyên Giác, nhẫn để Bồ tát không có ai bằng ông.

11. - Nếu có người nghe phẩm Dược Vương Bồ Tát Bốn Sự này mà tùy hỷ khen ngợi, thời người đó trong thời hiện tại trong miệng thường thoảng ra mùi thơm hoa sen xanh, trong lỗ chún lông nơi thân, thường thoảng ra mùi thơm ngưu đầu chiên đàn, đặng công đức như đã nói ở trên.

Tú Vương Hoa! Vì thế ta đem phẩm Dược Vương Bồ Tát Bốn Sự này chúc lữ cho ông. Năm trăm năm sau khi ta diệt độ phải tuyên nói lưu bố rộng truyền ở nơi cõi Diêm Phù đề, chớ để dứt mất. Chớ cho hàng ác ma, dân ma, các trời, Rồng, Dạ xoa, Cưu bàn trà, v.v.. phá khuấy đặng.

Tú Vương Hoa! Ông phải dùng sức thần thông giữ gìn kinh này. Vì sao? Vì kinh này là món lương dược của người bệnh của cõi Diêm phù; nếu người có bệnh đặng nghe kinh này bệnh liền tiêu diệt, chẳng già, chẳng chết.

Tú Vương Hoa! Nếu ông thấy có người thọ trì kinh này, phải dùng hoa sen xanh đựng đầy hương hột rải trên người đó. Rải xong nghĩ rằng: "Người này chẳng bao lâu quyết sẽ lấy cỏ trái ngòi nơi đạo tràng, phá các quân ma, sẽ thối ốc pháp, đánh trống pháp, độ thoát tất cả chúng sanh ra khỏi biển sanh, già, bệnh, tử.

Cho nên người cầu Phật đạo thấy có người thọ trì kinh điển này, nên phải sanh lòng cung kính như thế.

12. - Lúc đức Phật nói phẩm "Dược Vương Bồ Tát Bốn Sự" này, có tám muôn bốn nghìn Bồ tát đặng pháp "Giải nhứt thiết chúng sanh ngữ ngôn đà la ni".

Đức Đa Bữu Như Lai ở trong tháp báu khen ngài Tú Vương Hoa Bồ tát rằng: "Hay thay! Hay thay! Tú Vương Hoa! Ông thành tựu bất khả tư nghì công đức mới có thể hỏi đức Thích Ca Mâu Ni Phật việc như thế, làm vô lượng lợi ích cho tất cả chúng sanh".



Kinh Diệu Pháp Liên Hoa

QUYỂN THỨ SÁU

Tạm trì tùy hỷ thanh tịnh các căn kíp quên "nhân" "pháp",

Thể thường còn, thần lực khắp càn khôn trao phó ân cần:

Liều thân mạng để báo ân rộng lớn.

Nam-Mô Pháp-Hoa Hội-Thượng Phật Bồ-Tát. (3 lần)

Ngài Di-Lặc Bồ-Tát so lường kinh nhân,

Sáu căn thanh tịnh hiện thiên chân,

Bất-Khinh thể thường còn,

Vì pháp thiêu thân cúng dường Phật Tịnh-Minh.

Nam-Mô Tú-Vương-Hoa Bồ-Tát. (3 lần)

THÍCH NGHĨA

1. Tuỳ hỷ: Vui theo, vui mừng ưng thuận tán thành.
 2. 1) Loài từ trứng sanh ra như chim v.v... 2) Loài từ bào thai sanh ra như người v.v... 3) Loài từ ẩm ướt sanh ra như trùng, đom đóm v.v... 4) Loài từ biến hóa sanh ra như trời, địa-ngục v.v...
 3. Vô-gián địa-ngục, người ở trong địa ngục này một ngày một đêm muôn lần chết muôn lần sống, bị khổ hình không có giây phút nào ngớt nghỉ nên gọi là Vô-gián.
 4. Cõi trời cùng tốt, cũng là chót của ba cõi.
 5. Quang-âm-thiên là một trong ba tầng trời nhị-thiên, cũng là tầng thứ ba, Biến-tịch-thiên là một trong ba tầng tam-thiên, cũng là tầng thứ ba.
 6. Thiện - lành; Tịch - vắng-bặt. Tức là môn thiền định vô lậu lớn.
 7. Người thể tục ưa mặc y phục sắc trắng nên gọi là "bạch-y".
 8. Hai mươi bốn "thù" làm một lượng.
 9. Trên chót núi Tu-di (Diệu-cao-sơn) bằng phẳng bốn phương có 32 cõi trời, mỗi cõi đều có một vị Thiên-vương quản trị. Trung ương, có một cõi trời, ông Thích-Đề-Hoàn-Nhơn (Đế-Thích, ở trong đây, quyền quản lãnh cả 33 cõi trời, hợp lại là trời "Đao-Lợi").
 10. Người tu hành theo Phật Pháp phá 88 món "kiến-sở-đoạn-hoặc" thời rời phàm phu dự vào hàng Thánh nên gọi "Dự-Lưu". Cõi dục có 9 phẩm "tư-hoặc", cõi sắc có 36 phẩm "Tư-Hoặc". Cõi vô sắc có 36 phẩm "tư-hoặc". Cộng là 81 phẩm "tư-hoặc". Sau khi phá hết 88 món "kiến-hoặc", tu hành lần lần phá "tư-hoặc". Trong 9 phẩm cõi dục, phá được 6 phẩm trước thì chứng bậc "tư-đà-hàm" (Nhất-Lai) nghĩa là còn một lần sanh xuống nhân gian. Phá cả 9 phẩm thì không còn sanh xuống nhân gian nữa nên gọi "Bất-Lai" (A-na-hàm). Phá cả 81 phẩm tư hoặc thì dứt haün sanh tử luân hồi nên gọi "Vô-Sanh" (A-La-Hán).
 11. Thương-Chủ: Người dẫn đạo cho các con buôn.
 12. Vua: Vị cai trị một nước, người đem sự an ninh cho dân chúng.
 13. Xưa các người buôn châu báu thường ra biển tìm châu báu.
 14. An-Lạc tức là nước Cực-Lạc ở Tây phương, của đức Giáo-Chủ A-Di-Đà Phật.
- A. Tên những con số lớn của xứ Ấn-Độ xưa. Từ nghìn muôn ức sắp lên. Như một Chân-ca-la: Một nghìn muôn ức.





Sự Tích Tụng Kinh Thoát Nữ Thân

Đời Tuỳ, huyện Đắc-Lăng, có ông Thôi-Ngạn-Võ, niên hiệu Khai-Hoàng, làm quan Thứ-Sử châu Ngụy. Một hôm, nhân đi thanh tra trong địa phận mình quản trị, đến một ấp nọ, bỗng ngạc nhiên vừa sợ vừa mừng, bảo kẻ tùy giả rằng: "Ta xưa từng làm vợ người ở trong ấp này, nay vẫn biết nhà cũ". Liền cỡi ngựa đi vào đường hẻm trong ấp, quanh quẹo đến một nhà, sai người gõ cửa. Ông chủ nhà đó đã già chạy ra lạy chào.

Ông Ngạn-Võ vào nhà, chỉ trên vách phía đông cách đất chừng năm sáu thước (thước Tàu) có chỗ lồi cao lên mà bảo chủ nhà rằng: "Chỗ trên cao đó là chỗ mà ta xưa kia cất năm đôi thoa vàng, với bộ kinh Pháp-Hoa của ta đọc hàng ngày. Bộ kinh ấy cuối quyển bảy, lửa cháy xém mất chữ hết một tờ. Vì cố đó nên hiện nay mỗi khi ta tụng kinh Pháp-Hoa đến trang đó, thường quên lẫn không ghi nhớ được". Nói xong sai người đục chỗ vách đó ra, quả thật được hộp đựng kinh; thoa vàng cùng quyển thứ bảy cháy xém một tờ cuối quyển như lời nói trước.

Ông chủ nhà rơi nước mắt khóc rằng: "Thoa vàng và cùng kinh thật là vật của vợ tôi, ngày còn sanh tiền, vợ tôi thường đọc bộ kinh Pháp-Hoa này".

Ông Ngạn-Võ lại nói: "Cây hòe trước sân kia ngày trước khi ta sắp đi, tự cởi đầu tóc mượn để vào bông cây đó". Nói xong bảo người thử lại tìm, thật quả được tóc.

Chủ nhà thấy việc như thế, biết chính quan Thứ-sử hiện nay, là vợ của mình ngày trước tái sanh, vừa buồn vừa mừng.

Thôi-Ngạn-Võ để đồ vật vàng bạc lại, hậu cấp cho ông chủ nhà mà đi.

(Lai-Bộ-Thượng-Thơ Đường-Lâm biên)

"Trong phẩm "Dược-Vương Bồ-Tát Bồn-Sự" có nói: Nếu có người nữ nào nghe kinh này mà có thể thọ trì, thời sau khi bỏ báo thân đàn bà đó, không còn thọ lại nữa". Chuyện của ông Thôi-Ngạn-Võ trên đây đủ chứng thật lời trong kinh. Làm cho chúng ta lại càng kính tin đức Như-Lai là đáng chơn thật ngữ.

Một người đàn bà vợ tên dân quê ở trong ấp cùng đọc kinh Pháp-Hoa mà đã sớm khỏi thân hèn khổ chuyển thành thân quan cao tước lớn, trong khi ấy người chồng vẫn còn là tên dân quê. Chồng lại rước vợ, nào biết đó là vợ cũ của mình ngày xưa.

Tên dân quê đó cùng một ít kẻ lân cận, khi người đàn bà đọc kinh Pháp-Hoa chết, hoặc

giả lại có niệm nghĩ rằng: "Tụng kinh không phước, trái lại bị chết yếu. Niệm ngu si, lòng chê kinh ấy, khi gặp Thôi-Ngạn-Võ, như tuyết gặp nước sôi vậy.

Ôi ! Công đức bất-khả tư-nghì của người trì kinh, cùng lý nhân quả nhiệm mầu, kẻ tâm vụng về, trí thức thô thiển có thể nào mà thấu đáo được. Tôi rất lo ngại cho hạng người bác nhân quả, huỷ báng kinh Đại-thừa và thiết tha mong sao những hạng người ấy không nên quá nông nổi.

Vì khổ báo của người huỷ báng kinh, đức Phật Thế-Tôn đấng vô-thượng chánh-đẳng chánh-giác như thật ngữ đã có huyền ký rõ ràng.

(Xem đoạn cuối phẩm Thí-Dụ quyển hai)

ho fir: pri Quyển [1](#) [2](#) [3](#) [4](#) [5](#) [6](#) [7](#) ne

